

HÒA THƯỢNG THÍCH BẢO AN  
THÍCH GIÁC HẠNH (soạn)

---o0o---

*Nguồn*

<http://www.quangduc.com>

*Chuyển sang ebook 31-8-2009*

*Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com*

*Link Audio Tại Website <http://www.phatphaponline.org>*

“Trung bộ đạo thọ,

Long Tượng thiên môn,

Chúc Thánh đồng lương,

Cao Tăng giáo hội”

Hòa Thượng THÍCH BẢO AN, húy thượng THỊ hạ HUỆ tự HẠNH GIẢI, thế danh LÊ BẢO AN, thuộc đời Lâm Tế Chánh Tông thứ Bốn mươi hai. Nguyên Hòa Thượng sanh năm 1914 (Giáp dần), tại thôn Tịnh Bình, xã Nhơn Hạnh, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định, trong gia đình Lê gia thế phiệt, vốn dòng môn phong Nho giáo, đời đời thâm tín Tam Bảo, tôn sùng Đạo Phật. Thân phụ là cụ ông LÊ PHÚNG, pháp danh NHƯ KINH, thân mẫu cụ bà TỬ THỊ HỮU, pháp danh NHƯ BẰNG, đức mẫu là cụ bà NGUYỄN THỊ CỐ, pháp danh NHƯ DUYÊN.

Năm 1926 – Khi vừa tròn 12 tuổi – vốn sẵn chủng tử Bồ Đề từ nhiều kiếp, cơ duyên đã đủ, nhân xuất gia đến thời bộc phát, cáo biệt song thân Hoà Thượng đến Tổ đình Hưng Khánh thuộc thôn Hưng Nghĩa, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước, Bình Định, xin đầu sư cùng Ngài thượng CHƠN hạ HƯƠNG, hiệu CHÍ BẢO; nhưng bấy giờ, Ngài CHÍ BẢO vì tuổi đã cao, nên chỉ định đệ tử mình là Ngài thượng TAÂM hạ AN, húy NHƯ HÒA - thuộc đời Lâm tế Chánh Tông thứ bốn mươi một – tiếp thọ và trực tiếp hướng dẫn.

Sau khi xuất gia, với bẩm chất thông minh, tính tình nhu hòa, thuần hậu, cùng với sự cần mẫn hầu Thầy học đạo, Hòa Thượng được các bậc trưởng

thượng hết mực tin yêu, chư pháp hữu, đệ huynh đều quý mến. Ngày đến, Hoà Thượng cùng chúng trong chùa chấp lao phục dịch; Đêm về dưới ngọn đèn dầu, Hoà Thượng được Ngài CHÍ BẢO truyền dạy những giáo nghĩa thâm thúy Phật học, cùng các nghi thức Du Già. Tuy việc học tập và việc chúng trong chùa khá nhiều, nhưng Hoà Thượng vẫn chu toàn mọi trách nhiệm của một người thị giả đối với Sư Ông mình là Ngài CHÍ BẢO, cùng phụ giúp Bôn sư là Ngài TAÂM AN, những công việc thường nhật trong chùa. Với sự nỗ lực trau dồi Điển chương, tinh tấn hành trì Kinh kệ, cần mẫn hoàn tất mọi công việc của Chúng giao phó, chẳng bao lâu Hoà Thượng đã đồng mãnh vượt xa huynh đệ đồng môn.

Năm 1931, Hoà Thượng thọ Sa Di giới tại Giới đàn Trường kỳ Phước Sơn – Bồng Sơn, do Ngài CAM LỒ làm Đàn Đầu Hoà Thượng, Ngài CHÍ BẢO làm Chứng Minh Đạo Sư, Ngài BÍCH LIÊN làm Tuyên Luật Sư.

Năm 1932, Ngài TAÂM AN được hương quyền tộc thuộc cùng bôn đạo cung thỉnh về trụ trì Tổ đình Phổ Bảo. Hoà Thượng được chính thức theo Ngài TAÂM AN về chùa Phổ Bảo, để phụ giúp Bôn sư trông coi việc Chùa, thay thế Bôn sư điều hành công việc Chúng, trong những lúc Ngài TAÂM AN bận Phật sự. Với tâm tinh cần không quản ngại khó khăn cực nhọc, mọi công việc do Ngài TAÂM AN giao phó, Hoà Thượng đều hoan hỷ đón nhận và cố gắng chu toàn, nên ngày Hoà Thượng càng được Bôn sư tin tưởng thương mến.

Năm 1938, vì tuổi cao sức yếu nên Ngài CHÍ BẢO đặc cử Ngài TAÂM AN trực tiếp đảm nhận công việc điều hành Phật sự tại Tổ đình Hưng Khánh. Cùng năm đó, Phật Học đường Long Khánh do hội Phật học Bình Định tổ chức tại chùa Long Khánh - Qui Nhơn, Hoà Thượng được Ngài TAÂM AN giới thiệu theo học dưới sự chỉ dạy của Quốc Sư THÍCH PHƯỚC HUỆ.

Năm 1940, Ngài TRÍ ĐỘ - bấy giờ đang là Giaùm đốc Trường An Nam Phật Học<sup>1</sup> – từ Huế về Bình Định, đánh lễ ngài Chí Bảo và xin phép ngài Tâm An được phép bảo lãnh Hoà Thượng ra Huế tham học. Cơ duyên đã đến, Hoà Thượng theo gót Ngài TRÍ ĐỘ ra Trường An Nam Phật Học tại Chùa Trúc Lâm - Huế tiếp tục nâng cao kiến thức Phật học. Đồng học môn của Hoà Thượng ngày ấy gồm: HT. Thích Trí Quang, HT. Thích Thiện Siêu, HT. Thích Thiện Minh, HT. Thích Huyền Quang, HT. Thích Phước Trí, HT. Thích Tâm Hoàn.

Năm 1942, Đại giới đàn được tổ chức tại Tổ Đình Hưng Khánh do Ngài CHƠN HƯƠNG hiệu CHÍ BẢO làm Hòa Thượng Đường Đầu. Nhận biết cơ duyên đã đủ, ngài TAÂM AN cho phép Hòa Thượng đăng đàn thọ Cụ túc giới, chính thức nhận Y – Bát, bước lên giới phẩm Tỳ Kheo, ngũ hầu nổi gót Chư Tổ “hành Như Lai sứ, tác Như Lai sự”.

Năm 1943, chính trường trong nước gặp nhiều thay đổi, Trường An Nam Phật Học phải tạm thời đóng cửa, Hòa Thượng trở về Tổ Đình Phổ Bảo tiếp tục phụ giúp Bôn sư trong công việc trùng kiến Tổ Đình Phổ Bảo, cũng như đảm trách những Phật sự ở tỉnh nhà. Việc theo học tại Trường An Nam Phật Học của Hoà Thượng bị gián đoạn kể từ đó.

Năm 1947, hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban hành chánh kháng chiến Nam Trung Bộ, Hội Thanh Niên Cứu Quốc <sup>2</sup>, Hòa Thượng cùng chư sơn lúc bấy giờ khởi xướng và sáng lập Đoàn Thanh niên Tăng sĩ Bình Định. Tổ chức này bấy giờ hoạt động nằm trong bí mật, Chủ tịch là HT. Thích Giác Tánh, Hòa Thượng được cử làm Phó Chủ tịch, cùng với HT. Thích Huyền Quang và HT. Thích Tâm Hoàn làm thư ký và giáo thọ.

Năm 1948, Ngài CHƠN HƯƠNG hiệu CHÍ BẢO viên tịch, Ngài TAÂM AN trở về Tổ Đình Hưng Khánh lo việc tang lễ và kế thừa trụ trì Tổ Đình Hưng Khánh cho đến ngày viên tịch. Hòa Thượng được Bôn sư chính thức truyền trao trách nhiệm trụ trì Tổ đình Phổ Bảo.

Năm 1949, Hòa Thượng được cử làm Hội trưởng Hội Phật giáo Tuy Phước <sup>3</sup>. Cùng năm này, Hòa Thượng cùng chư Tôn đức trong Tỉnh đứng ra cổ động thành lập chúng Lục Hòa tỉnh Bình Định, và Hoà thượng được mời giữ chức vụ Chúng trưởng huyện Tuy Phước (năm 1951).

Năm 1952, Hòa Thượng được mời làm Cố vấn đoàn chúng A –Nan.

Sau hiệp định Genève, Hòa Thượng vẫn tiếp tục được cử làm Hội trưởng Hội Phật Giáo huyện Tuy Phước.

Năm 1958, dù phải đảm trách khá nhiều Phật sự của Giáo hội, dù phải lo chu toàn mọi việc tiếp Tăng độ chúng trong Chùa giữa thời buổi khó khăn của cuộc chiến. Song, Hòa Thượng vẫn cùng chư tôn đức trong Tỉnh, như: Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Hòa Thượng Thích Tâm Hoàn, HT Thích Đồng Thiện, Hòa Thượng Thích Đồng Quán.v.v. cùng chung bắt tay nhau đứng ra sáng lập Tu viện Nguyên Thiệu, dùng làm cơ sở “Bồi Dục Tăng

Tài” cho Tỉnh nhà và Giáo hội. Buổi đầu Phật Học viện Nguyên Thiều ra đời, Hoà Thượng được bầu làm Phó Ban Quản trị khóa I (năm 1960).

Năm 1963, Ngài Tâm Ân viên tịch, Hoà Thượng được tín đồ cung thỉnh về giữ trách vụ trụ trì Chùa Hưng Khánh. Từ đó “một bôn hai quê” Hoà Thượng đảm trách điều hành và chu toàn mọi Phật sự ở cả hai ngôi Tổ Đình: Phổ Bảo và Hưng Khánh.

Năm 1964, Hoà Thượng trùng kiến lại toàn bộ chùa Hưng Khánh một cách quy mô và khang trang như ngày nay. Cùng năm đó, chính trường trong nước gặp nhiều biến cố, cuộc chiến ở miền Trung Việt Nam ngày một trở nên khốc liệt. Trước tình hình đó, Hoà Thượng nhận lãnh trách nhiệm dẫn dắt những Tăng sinh đang tu học tại Phật học viện Nguyên Thiều thời bấy giờ vào Sài-gòn lánh nạn. Tại Sài-gòn, Hoà Thượng được tín đồ cung thỉnh nhận chức trụ trì Niệm Phật Đường Ấp Tây Ba, Phú Nhuận. Cuối năm đó, Hoà Thượng xây dựng khang trang lại ngôi Niệm Phật Đường này và cải hiệu thành Giác Uyển Tự.

Cũng năm 1964, với phong cách diễn xuất cổ truyền già dặn, nhuần nhuyễn, uyển chuyển các Khoa nghi, Tiết thứ trong Nghi lễ của Thiền gia Bình Định<sup>4</sup>, Hoà Thượng được mời làm Đặc Ủy nghi lễ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tỉnh Bình Định, khóa I.

Năm 1965, Hoà Thượng được mời làm Chánh Đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất huyện Tuy Phước.

Năm 1968, Hoà Thượng được Chư tôn đức cung thỉnh giữ chức vụ Đặc Ủy Tăng sự Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tỉnh Bình Định, khóa II.

Năm 1969, Hoà Thượng tiếp tục được mời làm Phó Giám đốc Phật Học viện Nguyên Thiều, khóa II.

Năm 1973, Hoà Thượng giữ chức vụ Đặc Ủy cư sĩ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tỉnh Bình Định, khóa III.

Năm 1979, Hoà Thượng được mời làm Phó Ban đặc cách giáo dục Tăng ni Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam tỉnh Nghĩa Bình, khóa I. Trưởng Ban Đại Diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam huyện Tuy Phước.

Năm 1985, Hoà Thượng là Thành viên trị sự Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam tỉnh Nghĩa Bình, Trưởng ban Nghi lễ và kiểm soát Tăng ni, Phật tử khóa II.

Từ năm 1989 đến nay, Hoà Thượng là một trong những vị Hoà Thượng Chứng minh cao niên trong hàng Tôn Túc của Phật giáo Bình Định.

Năm 1999, với sự nghiêm trì giới Luật, oai nghi khả kính cùng những đóng góp Phật sự to lớn của Hoà Thượng, tại Phương Trượng Tổ Đình Chúc Thánh – Hội An, toàn thể môn phái Chúc Thánh Minh Hải suy tôn và cung thỉnh Hoà Thượng làm Trưởng Môn phái Chúc Thánh Minh Hải tại ba tỉnh Bình Định, Phú Yên và Quảng Ngãi, ngõ hầu làm tấm gương sáng cho hàng hậu bối noi theo (ngày 7/11/1999).

Năm 2000, Hoà Thượng được cung thỉnh làm Chứng Minh Đạo Sư Đại giới Đàn Chánh Nhơn – Bình Định. Cùng năm, Hoà Thượng được Hội Đại Bồ Đề Ấn Độ cung thỉnh chứng minh Đại lễ Cung nghinh và Triển lãm xá lợi Phật Tổ tại Bồ Đề Đạo Tràng – Ấn Độ.

Đầu năm 2001, sau khi chiêm bái các Thánh tích Phật giáo tại Ấn Độ và Népal, trên đường trở về Việt nam, Hoà Thượng đến viếng Vương quốc Phật giáo Thái Lan.

Nay tuổi đã cao (hiện thọ 89 tuổi), sức khỏe ngày một yếu dần, nên Hoà Thượng giao phó việc trụ trì Tổ Đình Phổ Bảo cùng những Phật sự cho đệ tử là Thượng tọa Thích Đồng Chơn, để niệm Phật – an dưỡng tuổi về chiều.

(hết)

----o0o---

ĐIỀU VĂN TƯỢNG NIỆM

CÔ HOÀ THƯỢNG THÍCH ĐỒNG THIÊN

(Viện chủ Tu viện Nguyên Thiệu – Bình Định)

Thành kính đê đầu bái bạch Giác Linh Hoà Thượng!

Khi chim trời vỗ cánh,

Còn đó những cội Tùng,

Khi thời gian vỗ cánh,

Tất cả hóa hư không.

Con vừa trở lại Ấn Độ để tiếp tục con đường tham phương cầu học, những ngồn ngang của cõi lòng sau bao ngày tháng về thăm lại quê nhà vẫn chưa vơi, chuỗi thời gian của những khó khăn, thử thách vẫn đang chờ phía trước. Chiều Delhi nắng vàng mênh mông hiu hắt, con lại bàng hoàng nhận được tin Ngài đã từ giã cõi đời để về với thế giới Chơn Như.

Dẫu biết, luật vô thường chẳng ai tránh khỏi, chuyện tử sinh là lẽ thường nhiên, cuộc đời Không - Sắc, Sắc - Không, trút gánh nặng của thân tứ đại vô thường, Ngài sẽ trở về với thế giới Niết Bàn vô tung bất diệt; nhưng lòng sao khỏi ngậm ngùi, kính tiếc khi hình bóng từ hòa, kính ái - mà con vừa mới còn kiến diện chỉ cánh đây hơn nửa tháng - giờ đây đã mãi vắng xa!

Con còn nhớ trước ngày lên đường sang Ấn Độ du học, con về Tu viện Nguyên Thiều đánh lễ Ngài, nét mặt Ngài hôm ấy hoan hỷ lạ thường. Ngài hỏi, con hầu chuyện rất lâu, trước lúc từ biệt Ngài khẽ bảo: "Học Đời học Đạo, đi Tây đi Tàu, ở Ấn ở AÂu gì cũng được, miễn sao trọn đời nhớ giữ lại chiếc áo này là Ông mừng!". Vâng! Lời nói tưởng chừng như đơn giản kia chính là phương châm của Thầy trò chúng con những ngày chung sống trên đất Phật hằng vâng giữ. Những tưởng thời gian phiêu pha sẽ xóa nhòa đi tất cả, nào ngờ ngày Sư thúc con lên đường bắt đầu cuộc hành trình sang xứ lạnh trời AÂu, lời dạy của Ngài hôm nào trở thành câu chia tay của Thầy trò con giữa phi trường quốc tế Indra Gandhi- Ấn Độ. Dù rằng bây giờ kẻ Ấn người AÂu, nhưng hình ảnh và lời dạy của Ngài vẫn luôn hiện hữu trong lòng Thầy trò chúng con, qua những trang Email trao đổi hàng ngày trên Internet. Hôm qua, trước khi lên đường từ Đức sang Pháp công tác, Sư thúc gửi Email nhắc lại câu nói của Ngài năm nào. Với riêng con, tháng ngày nơi đất khách con phải đối diện với những khó khăn của đời sống viễn xứ, những trăn trở của kiếp người, đã có lúc con muốn chùn chân trước những thử thách của cuộc sống; những lúc ấy hình ảnh và lời dạy của Ngài, của Sư Ông chúng con cùng chư Tôn Đức sơn môn Bình Định lại hiện về làm nguồn động viên để con vững bước.

Ngày Sư Ông chúng con sang Ấn chiêm bái, con tiếc rằng Ngài không cùng Sư Ông sang để chung viếng những Thánh tích một thời lưu danh sử sách. Những ngày Ông con ở Ấn, con được nghe Sư Ông con kể nhiều về Ngài - người đã cùng Sư Ông con sánh vai bên nhau suốt mấy mươi năm trên con đường Hoằng Dương Chánh Pháp, cùng chur sơn Bình Định nung nấu chí nguyện "Bồi Dục Tăng Tài - Kế Vãng Khai Lai", chung tay lèo lái con thuyền Phật giáo Bình Định băng qua những thác ghềnh thử thách hướng về phía trước.

Nhưng than ôi!

Phật sự đa đoan còn đó,

Bóng Ngài giờ đã về đâu,

Nguyên Thiệu - Tháp cổ còn đây,

Ngàn năm dư hương Ngài phảng phất!

Giờ đây từ đất nước Ấn độ xa xôi con chỉ có tấm lòng, xin chấp tay hướng về quê hương Bình Định, hướng về Tu viện Nguyên Thiệu, thành kính khấu bái tôn dung Hòa Thượng. Duy nguyện:

"Trần kim tích dăng không Tam giới ngoại,

Vận thần thông đoan nự cứu liên đài,

Xả huyễn thân nhi chứng Pháp thân,

Nhập Tịnh độ viễn ly uế độ".

Đê đầu kính bái.

Con: Giác Hạnh - Lê Bích Sơn

Hết

---

<sup>1</sup> Trường An Nam Phật Học còn gọi là Phật học Đường Trúc Lâm. Phật học Đường này đặt dưới sự chứng minh chủ trì của Hòa thượng Thích Giác Tiên, Hòa thượng Thích Trí Độ làm Đốc giáo, Hòa thượng Thích Tịnh Khiết làm Phó Đốc giáo, Cư sĩ Tâm Minh - Lê Đình Thám làm phụ giảng.

<sup>2</sup> Do Cư sĩ Tâm Minh – Lê Đình Thám làm Chủ tịch.

<sup>3</sup> Hội Trưởng Hội Phật Giáo huyện Tuy Phước, ngày nay gọi là Chánh Đại diện Phật Giáo huyện Tuy Phước.

<sup>4</sup> Trích nguyên văn từ một bức thư của Hòa Thượng Thích Huyền Quang gửi đến Hòa Thượng năm 1987.